

Bản án số: 03/2023/HS-ST

Ngày: 11-01-2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Triệu Luật.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Phạm Minh Tuấn.

Bà Đỗ Thị A.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Anh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:***

Bà Hoàng Tuyết Vân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 105/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

**1/Ngô Văn C;** sinh năm: 1982 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: đường N, Phường P, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Văn T (chết) và bà: Nguyễn Thị L (chết); tiền án: Không; tiền sự: 03 (ngày 11/9/2015 bị Tòa án nhân dân Quận 6 quyết định xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 01 năm 06 tháng, ngày 01/02/2018 bị Tòa án nhân dân Quận 8 quyết định xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng, ngày 04/9/2020 bị Tòa án nhân dân Quận 11 quyết định xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng); nhân thân: Không tốt; bị bắt giữ ngày: 10/6/2022.

**2/Huỳnh Văn S;** sinh năm: 1978 tại tỉnh Sóc Trăng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp V, xã V, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dương Văn G và bà: Huỳnh Thị T; vợ: Hoàng Thị Kim T; tiền án: 01 (ngày 11/12/2012 bị Tòa án nhân dân Bình Tân xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 425/2022/HSST); tiền sự: 01 (ngày 13/3/2020 bị Tòa án nhân dân Quận 6 quyết định xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 21 tháng); nhân thân: Ngày 21/02/1998 bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 52/HSST/1998, ngày 04/7/2016 bị Tòa án nhân dân Quận 6 quyết định xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 21 tháng (*đã xóa tiền án, tiền sự*); bị bắt giữ ngày: 09/6/2022.

(Các bị cáo có mặt).

- *Bị hại:*

1/Bà Nguyễn Ngọc Q – Sinh năm: 1977 (vắng mặt).

Địa chỉ: đường V, Phường N, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/Ông Dương Hữu K – Sinh năm: 1986 (vắng mặt).

Địa chỉ: đường H, Phường N, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1/Ông Trần Quang T – Sinh năm: 1986 (vắng mặt).

Địa chỉ: đường G, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/Bà Phùng Thị Kim D – Sinh năm: 1969 (vắng mặt).

Địa chỉ: P, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

3/Ông Đinh Vũ K – Sinh năm: 1994

Người đại diện hợp pháp:

Ông Đinh Văn T – Sinh năm: 1947 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp I, xã C, huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

(Theo Giấy ủy quyền có Ủy ban nhân dân xã Châu Khánh, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng chứng thực số 951 quyền số 01/2022-SCT/CK, ĐC).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Văn C có mối quan hệ quen biết với Hoàng Thị Kim T và Huỳnh Văn S (T và S sống chung như vợ chồng). Khoảng 00 giờ 00 phút ngày 07/6/2022, khi S đang ở nhà trọ tại tầng 2 nhà số 165/76 Tôn Thất Thuyết, Phường 15, Quận 4 thì Ngô Văn C điều khiển xe mô tô hiệu Wave biển số: 83P3-290.27 đến gặp Huỳnh Văn S; tại đây, C rủ S đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền chia nhau tiêu xài, S đồng ý; C điều khiển xe biển số: 83P3-290.27 chở S đi ngang qua nhà số 355/11 đường Vĩnh Viễn, Phường 5, Quận 10 do Bà Nguyễn Ngọc Q làm chủ, S thấy cửa nhà đang mở hé nên chỉ cho C thấy; C dừng xe lại trước nhà trên ngói trên xe cảnh giới; S bước xuống xe đi bộ lách người vào bên trong nhà thì nhìn thấy trên bàn thờ đặt trong nhà có 03 chiếc đồng hồ; S lén lút đi đến dùng tay lấy 03 chiếc đồng hồ rồi bỏ chạy ra ngoài đến chỗ C đang đậu xe, nói cho C biết số tài sản đã lấy được và leo lên xe cho C chở về nhà S, S cất giấu 03 chiếc đồng hồ vào trong tủ. Khoảng 01 giờ ngày 08/6/2022, C tiếp tục điều khiển xe mô tô hiệu Wave biển số: 83P3-290.27 đến nhà và chở S đi ngang tìm tài sản đã chiếm đoạt; khi đi ngang qua nhà số 386/25 đường Hòa Hảo, Phường 5, Quận 10 do ông Dương Hữu K làm chủ, nhìn thấy cửa sắt kéo không khóa nên C chỉ cho S thấy; C điều khiển xe tới trước nhà số 386/27 đường Hòa Hảo đứng đợi, còn S xuống xe đi bộ lại dùng tay đẩy cửa sắt kéo, lén lút đi vào trong nhà và đi dọc lên phía phòng khách nhìn thấy trên bàn có 01 điện thoại di động và 01 túi xách bằng vải màu đen, bên trong túi có 01 ví da nam màu nâu và dưới đất có 01 điện thoại di động; S lấy 02 cái điện thoại di động bỏ vào túi vải màu đen rồi đi bộ ra đưa cho C cất giữ và nói với C trong nhà còn 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số: 59D2-166.48 có cấm chìa khóa sẵn; cả hai thống nhất chiếm đoạt luôn chiếc xe, S quay lại, đi vào trong nhà dắt xe mô tô ra khỏi cửa ngói lên xe đề máy xe chạy đi; C điều khiển xe biển số: 83P3-290.27 chạy theo, cùng về nhà của S; tại đây, C kiểm tra túi xách bên trong có 01 ví da màu nâu bên trong có giấy phép lái xe, căn cước công dân Dương Hữu K nhưng không có tiền.

Sau khi phát hiện mất trộm tài sản, Bà Nguyễn Ngọc Q và ông Dương Hữu K đã đến Công an Phường 5, Quận 10 trình báo sự việc. Ngày 08/6/2022, ông Khoa tự định vị trên phần mềm tìm điện thoại thì phát hiện chiếc điện thoại bị mất đang ở vị trí căn nhà số 165/76 Tôn Thất Thuyết, Phường 15, Quận 4 nên ông Khoa đến Công an Phường 15, Quận 4 trình báo sự việc. Công an Phường 15, Quận 4 tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện tại phòng trọ lầu 2 căn nhà 165/76 Tôn Thất Thuyết, Phường 15, Quận 4, có các tài sản gồm: 01 đồng hồ mặt tròn màu trắng có chữ Longines, dây da màu đen, 01 đồng hồ mặt tròn màu vàng có chữ Automatic, dây da màu đen, 01 đồng hồ mặt tròn màu vàng có chữ Caritas Adjustable date, dây sắt màu vàng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung A72, 01 điện thoại di động Trung Quốc màu gold, 01 túi xách màu đen có dây đeo, bên trong có 01 ví da màu nâu, 01 giấy phép lái xe hạng A1 và 01 căn cước

công dân mang tên Dương Hữu K, 01 xe mô tô hiệu Sirius biển số: 59D2-166.48 nên đưa các đối tượng về trụ sở làm rõ, sau đó chuyển hai đối tượng cùng tang vật đến Công an Phường 5, Quận 10 lập hồ sơ ban đầu, sau đó chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 điều tra, làm rõ.

*Tài sản bị chiếm đoạt:* 01 chiếc đồng hồ mặt tròn màu trắng, dây da màu đen, phía trên mặt đồng hồ có chữ Longines trị giá 800.000 đồng; 01 chiếc đồng hồ mặt tròn màu vàng, dây da màu đen, phía trên mặt đồng hồ có chữ Automatic trị giá 800.000 đồng; 01 chiếc đồng hồ mặt tròn màu vàng, dây sắt màu vàng, phía trên mặt đồng hồ có chữ Caritas Adjustable date trị giá 400.000 đồng, tại bản kết luận định giá tài sản số 1590/KL-HĐĐGTS ngày 23/6/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận tổng giá trị tài sản là 2.000.000 đồng; 01 xe gắn máy hai bánh hiệu Yamaha Sirius biển số: 59D2-166.48 trị giá 12.000.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung A72 trị giá 2.500.000 đồng, 01 điện thoại di động Trung Quốc (giống Iphone 13 Promax) bị bể nắp lưng trị giá 700.000 đồng, tại bản kết luận định giá tài sản số 1588/KL-HĐĐGTS ngày 23/6/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận tổng giá trị tài sản là 15.200.000 đồng

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã ra lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, quyết định khởi tố điều tra đối với Ngô Văn C và Huỳnh Văn S về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Quá trình điều tra, Ngô Văn C và Huỳnh Văn S khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

*Vật chứng vụ án:*

Đối với: 01 đồng hồ mặt tròn màu trắng có chữ Longines, dây da màu đen; 01 đồng hồ mặt tròn màu vàng có chữ Automatic, dây da màu đen; 01 đồng hồ mặt tròn màu vàng có chữ Caritas Adjustable date, dây sắt màu vàng, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã xử lý vật chứng trả lại cho Bà Nguyễn Ngọc Q; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A72 màu đen, 01 điện thoại Trung Quốc màu Gold, 01 giấy phép lái xe hạng A1 và căn cước công dân mang tên Dương Hữu K, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã trả cho ông Khoa.

Riêng đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số: 59D2-16.48; qua xác minh do ông Trần Quang T đứng tên đăng ký xe, ông T khai khoảng giữa năm 2017 đã bán xe trên cho ông Dương Hữu K với giá 18.000.000 đồng, có làm giấy mua bán và ủy quyền sang tên đầy đủ; nhưng hiện ông Khoa không có mặt tại nơi cư trú, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 chưa xử lý vật chứng trả lại cho ông Khoa và đang tạm giữ lại.

Đối với 01 xe mô tô gắn biển số: 83P3-290.27; qua xác minh xe có số máy, số khung trên được cấp biển số: 78E1-010.20 do bà Phùng Thị Kim D đứng tên giấy đăng ký xe; khoảng đầu tháng 5/2022, bà Dung từ Phú Yên vào Thành phố Hồ Chí Minh đi làm thuê ở khu vực Quận 6 (không rõ địa điểm) và đem theo chiếc xe mô tô Wave RSX biển số: 78E1-010.20 thì bị mất trộm. Do lần đầu vào Thành phố Hồ Chí Minh bị mất trộm nghĩ không tìm lại được nên bà Dung đã quay về quê không trình báo vụ việc. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã trả chiếc xe trên cho bà Phùng Thị Kim D.

Riêng đối với 01 biển số: 83P3-290.27 cấp cho xe hiệu Vision, do ông Đinh Vũ K đứng tên đăng ký; xác định chiếc xe biển số trên bị chiếm đoạt tại quận Bình Tân. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã có công văn chuyển thông tin tội phạm cùng vật chứng đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân xử lý theo thẩm quyền. Về phía Ngô Văn C khai mua chiếc xe trên của một T niên trên mạng xã hội (không rõ lai lịch) vào cuối tháng 5/2022 với giá 2.000.000 đồng, không làm giấy mua bán xe, giao xe tại đường Hồng Bàng Quận 6 (không nhớ địa chỉ). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã có công văn phối hợp Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 6 và ngày 31/8/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 6 có văn bản trả lời chưa tiếp nhận trình báo về vụ trộm xe mô tô nêu trên.

Đối với: 01 áo thun ngắn tay màu xanh có chữ Undorgrand, 01 quần Jean ngắn màu xanh, 01 đôi dép xỏ ngón màu nâu (thu giữ từ Ngô Văn C); 02 nón kết màu đen (01 nón có chữ NY), 01 nón Bolonce, 01 quần lửng màu xanh, 01 áo thun không cổ màu xám, 01 đôi dép quai ngang màu đen (thu giữ của Huỳnh Văn S). Công an Quận 10 đã tạm giữ lại.

*Về trách nhiệm dân sự:* Bà Nguyễn Ngọc Q và ông Dương Hữu K không yêu cầu bồi thường gì.

Tại Cáo trạng số 73/CT-VKSQ10 ngày 26 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 Thành Phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Ngô Văn C, Huỳnh Văn S về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, sau

khi nêu lên những tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (tái phạm, phạm tội 02 lần trở lên), giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại) và nhân thân của từng bị cáo; đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, 5 Điều 173; điểm h, g khoản 1 Điều 52; điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) tương ứng đối với từng bị cáo, xử phạt các bị cáo:

Ngô Văn C từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Huỳnh Văn S từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, phạt bổ sung đối với bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của các bị cáo: Không có ý kiến tranh luận gì.

- Ý kiến của bị hại: Không có ý kiến tranh luận gì.

- Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà các bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình, qua lời khai nhận của các bị cáo, đối chiếu với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, nội dung biên bản thực nghiệm điều tra, vật chứng, bản kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định các bị cáo Ngô Văn C, Huỳnh Văn S thống nhất ý chí hành động, thực hiện hành vi lén lút đoạt chiếm đoạt các tài sản của bị hại Nguyễn Ngọc Quyên trị giá 2.000.000 đồng và bị hại Dương Hữu K trị giá 15.200.000 đồng. Do vậy, các bị cáo Ngô Văn C, Huỳnh Văn S bị truy tố và xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Các hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Trong vụ án này, có hai bị cáo là đồng phạm, thông mưu giã đơn; trong đó: Bị cáo C là người khởi xướng, cảnh giới, cung cấp phương tiện, điều khiển xe chở đồng phạm chiếm đoạt tài sản và tẩu thoát; còn bị cáo S là người trực tiếp chiếm đoạt tài sản và cất giữ tài sản sau khi chiếm đoạt được. Do vậy hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình với mức hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, cụ thể cần thiết phải cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục các bị cáo thành người tốt cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với những người thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng: Đối với bị cáo S có 01 tiền án: Ngày 11/12/2012 bị Tòa án nhân dân Bình Tân xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 425/2022/HSST, bị cáo đã bị kết án về tội phạm ít nghiêm trọng, nhưng chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi tội phạm ít nghiêm trọng do cố ý, nên hành vi lần này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại khoản 1 Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017), do vậy bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017); ngoài ra các bị cáo C và S thực hiện hành vi phạm tội 02 lần trở lên (mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm), do vậy các bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Về tình tiết giảm nhẹ: Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo thành khẩn khai báo (nhưng chưa thật sự ăn năn hối cải thể hiện qua quá trình nhân thân của từng bị cáo), phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại (do tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi lại, trả cho bị hại); do vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với từng bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), phạt bổ sung đối với bị cáo S một khoản tiền tương ứng, nộp ngân sách Nhà nước; miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo C do đã xóa án tích.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

*Về trách nhiệm dân sự:* Các tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi, bị hại không có yêu cầu gì. Do vậy, về trách nhiệm dân sự không có gì để Tòa giải quyết.

*Về xử lý vật chứng:*

Đối với 01 xe mô tô biển số: 59D2-166.48 (loại xe: Hai bánh, nhãn hiệu: YAMAHA, số loại: SIRIUS, màu S: Trắng Đỏ, dung tích xi lanh: 110,3, số khung: RLCS5C6H0 - GY194154, số máy: 5C6H-194166); qua xác minh do ông Trần Quang T đứng tên đăng ký xe, ông T khai khoảng giữa năm 2017 đã bán xe trên cho ông Dương Hữu K với giá 18.000.000 đồng, có làm giấy mua bán và ủy quyền sang tên đầy đủ; do vậy, căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), trả lại cho ông Dương Hữu K.

Đối với: 01 áo thun ngắn tay màu xanh có chữ Undorgrand, 01 quần Jean ngắn màu xanh, 01 đôi dép xỏ ngón màu nâu (thu giữ từ Ngô Văn C); 02 nón kết màu đen (01 nón có chữ NY, 01 nón Bolonce), 01 quần lửng màu xanh, 01 áo thun không cổ màu xám, 01 đôi dép quai ngang màu đen (thu giữ của Huỳnh Văn S), nhưng không đáng giá trị; vậy căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu và tiêu hủy.

*Về án phí sơ thẩm:* Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Các bị cáo Ngô Văn C, Huỳnh Văn S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.



- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s, h khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Ngô Văn C;

Xử phạt bị cáo Ngô Văn C 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/6/2022.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo C.

- Căn cứ vào khoản 1, 5 Điều 173; khoản 1 Điều 53; điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm s, h khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Huỳnh Văn S;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn S 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/6/2022.

Phạt bổ sung bị cáo S 5.000.000 (năm triệu) đồng, nộp ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu và tiêu hủy: 01 áo thun ngắn tay màu xanh có chữ Undorgrand, 01 quần Jean ngắn màu xanh, 01 đôi dép xỏ ngón màu nâu, 02 nón kết màu đen (01 nón có chữ NY, 01 nón Bolonce), 01 quần lửng màu xanh, 01 áo thun không cổ màu xám, 01 đôi dép quai ngang màu đen.

- Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), trả lại cho ông Dương Hữu K: 01 xe mô tô biển số: 59D2-166.48 (loại xe: Hai bánh, nhãn hiệu: YAMAHA, số loại: SIRIUS, màu S: Trắng Đỏ, dung tích xi lanh: 110,3, số khung: RLCS5C6H0 - GY194154, số máy: 5C6H-194166).

(Tình trạng vật chứng và tài sản theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/9/2022 giữa Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc: Mỗi bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các bị cáo, các bị hại có quyền kháng cáo bản án; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với các bị cáo tính từ ngày tuyên án; đối với các bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án tính từ ngày được giao hoặc ngày niêm yết bản án./.

**Nơi nhận:**

- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND Q.10; (5)
- Công an Q.10; (2)
- Chi cục THADS Q.10; (1)
- Người tham gia tố tụng; (7)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (8)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Triệu Luật**